



**BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ BÌNH CHỌN “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU CỦA NĂM”
Năm học 2023**

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

1. Họ và tên: LÊ HOÀNG PHONG. Giới tính : Nam.
2. Ngày, tháng năm sinh: 01.01.1985
3. Nơi công tác: Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh.
4. Chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Khoa, Khoa Quản trị, Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh.
5. Trình độ, chuyên ngành đào tạo: Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng.
6. Học hàm, học vị: Thạc sĩ.
7. Số căn cước công dân hoặc chứng minh thư: 311825279.
8. Điện thoại liên hệ: 0931386716. Địa chỉ email cá nhân: lhphong@hcmulaw.edu.vn.

II. TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

- **Về hoạt động nghiên cứu khoa học:** cá nhân đã công bố nhiều bài báo trên các tạp chí chuyên ngành uy tín, luôn tích cực và chủ động tham gia vào các hoạt động khoa học trong đơn vị, trong nước và quốc tế ở nhiều hình thức khác nhau góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực, hiệu quả trong đơn vị, có sức lan tỏa tại địa phương và trong toàn ngành. Trong năm học 2022-2023, có giờ nghiên cứu khoa học vượt định mức quy định, có giờ nghiên cứu tích lũy hơn 18.000 giờ.
Cụ thể:

- + **Bài báo quốc tế:** Trong năm học 2022-2023, có 03 báo quốc tế, trong đó có 02 bài nghiên cứu được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín vừa thuộc danh mục ISI (Web of Science) vừa thuộc danh mục Scopus:

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tạp chí	Xếp hạng tạp chí
1.	A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28: Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?	Đồng tác giả	Chinese Economy/ Nxb.Taylor & Francis ISSN:1097-1475 eISSN:1558-0954	Web of Science (ESCI, Impact Factor = 2.0) & Scopus (Q1)
2.	The US dollar and trade balance: New findings from the international trade of India with the European Union	Tác giả liên hệ (Corresponding Author)	Cogent Business & Management / Nxb.Taylor & Francis eISSN: 2331-1975	Web of Science (ESCI, Impact Factor = 3.0) & Scopus (Q2)
3.	Globalization and innovation: Evidence from Vietnamese small and medium sized enterprises	Tác giả liên hệ (Corresponding Author)	Economic Analysis Letters / Nxb. Anser Press eISSN: 2972-3272	

- + **Đạt thành tích tiêu biểu, có sức lan tỏa tại địa phương và trong toàn ngành:** Trong năm học 2022-2023, theo công bố bởi Đại học Stanford (Mỹ) vào tháng 10/2022 căn cứ trên cơ sở dữ liệu Scopus:

- Thuộc top 2% nhà khoa học được trích dẫn nhiều nhất thế giới (xếp hạng 63.146 thế giới).
- Thuộc top 35 nhà khoa học người Việt Nam có tầm ảnh hưởng nhất thế giới 2022 theo cơ sở dữ liệu này.

(Danh sách những nhà khoa học có tầm ảnh hưởng nhất thế giới năm 2022 được công bố tại địa chỉ: <https://elsevier.digitalcommonsdata.com/datasets/btchxktzyw/4>)

- + **Tích cực đóng góp đối với cộng đồng học thuật quốc tế:** Phản biện 153 lượt bài báo khoa học của 34 tạp chí quốc tế uy tín xếp hạng cao thuộc danh mục ISI (Web of Science: WOS) & Scopus (có minh chứng đính kèm) tính trong năm học 2022–2023 (từ 01/08/2022 đến 31/07/2023). Công việc này là hoạt động mang ý nghĩa cộng đồng, góp phần vào việc đảm bảo chất lượng các công trình khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín, đóng góp vào hoạt động chia sẻ tri thức.

- **Về hoạt động giảng dạy:** Khối lượng giảng dạy đạt 469,8 giờ qui đổi / 229,5 giờ định mức (gấp 2 lần định mức theo quy định).

- Về công tác xây dựng đoàn thể:

+ Với vai trò là Phó Trưởng Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2020-2022 (đã kết thúc nhiệm kỳ trong năm học, vào 9/2022), cá nhân đã thường xuyên giám sát, phối hợp với các đơn vị trong trường để thực hiện tốt trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật và các quy chế của Nhà trường nhằm góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đơn vị, giúp xây dựng Nhà trường, chăm lo lợi ích, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho viên chức và người lao động Nhà trường.

+ Với vai trò là Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Công đoàn Trường Đại học Luật Tp.HCM Khóa IX, nhiệm kỳ 2023-2028, cá nhân thực hiện chức trách giúp Ban chấp hành Công đoàn cơ sở thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn và các hoạt động quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của công đoàn; đồng thời tham mưu cho Ban chấp hành tham gia với Ban Giám hiệu Nhà trường giải quyết khiếu nại tố cáo của cán bộ, viên chức và người lao động Nhà trường.

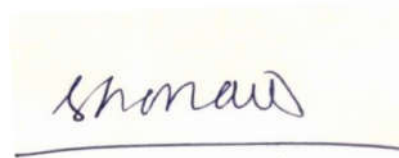
- Đánh giá tiêu chuẩn nhà giáo:

+ Có phẩm chất chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú.

+ Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; lối sống giản dị, mẫu mực, được đồng nghiệp, người học tín nhiệm; chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá tiêu chuẩn về chuyên môn: Năm học 2021 – 2022 đánh giá chất lượng viên chức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, đạt danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; năm học 2022 – 2023 tự đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, đăng ký đạt danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (Hội đồng Thi đua dự kiến họp trong tháng 11/2023).

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH



Lê Hoàng Phong



A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28: Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?

Ho Hoang Gia Bao, Thi Thu Hong Dinh & Hoang Phong Le

To cite this article: Ho Hoang Gia Bao, Thi Thu Hong Dinh & Hoang Phong Le (2023): A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28: Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?, The Chinese Economy, DOI: [10.1080/10971475.2023.2173398](https://doi.org/10.1080/10971475.2023.2173398)

To link to this article: <https://doi.org/10.1080/10971475.2023.2173398>



Published online: 30 Jan 2023.



Submit your article to this journal [↗](#)



View related articles [↗](#)



View Crossmark data [↗](#)



A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28: Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?

Ho Hoang Gia Bao^a, Thi Thu Hong Dinh^b, and Hoang Phong Le^a

^aDepartment of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, Ho Chi Minh City, Vietnam; ^bSchool of Finance, University of Economics Ho Chi Minh City (UEH), Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT

As the USD is the globally dominant vehicle currency, the exchange rate USD/CNY can affect China's trade balances with not only the US but also other partners. Nevertheless, most of the existing studies overlook its role when analyzing China's trade balances with non-US partners. This common drawback conceals the possible effects of currency choice for invoicing the exported and imported merchandise. Moreover, the proportion of invoicing currencies can vary from industry to industry, which implies the distinctive patterns in China's exchange rate-trade balance nexus at industry level. Motivated by the facts that China and the EU are now the largest trading partners of each other, and they substantially use the vehicle currency USD, this paper is the first to examine the nonlinear impacts of USD/CNY on China's trade balances with the EU-28 at industry level, which minimizes aggregation bias and reveals more detailed and helpful findings for policy-makers. The empirical results indicate that the responses of China's trade balances in each industry are contingent on the choice of invoicing currencies. And the depreciation of CNY against the vehicle currency USD cannot stimulate China's trade balances.

KEYWORDS

China; EU; exchange rate; industry level; USD; vehicle currency

JEL CLASSIFICATION

F10, F31, F40

1. Introduction

Throughout history, from the time of mercantilism to the era of globalization, a trade balance deficit has been generally perceived as disfavor because it reflects an economy's problems and can diminish economic growth (Blavasciunaite et al., 2020; Topalli & Dogan, 2016). Thus, a trade balance surplus is normally preferred to a deficit. To support the trade balance, the role of exchange rate is very crucial because it can influence exports and imports. For at least several centuries, policy-makers and researchers have often inquired if the devaluation/depreciation of a country's currency can stimulate its trade balance. And the literature on the impacts of exchange rates on trade balances has always been developed to fill research gaps as well as provide more detailed and valuable findings. Specifically, there are two major trends in the development of the literature: the transition from aggregated data to highly disaggregated data at industry level, and the conversion from the linear assumption about the links between exchange rates and trade balances to the nonlinear one (Bahmani-Oskooee & Nouira, 2021; Usman et al., 2021).

As China is concurrently the second-largest economy in the world, the leading exporter in the global trade, and the country with highest trade balance surplus, the existing literature has



1 of 1

[Download](#) [Print](#) [Save to PDF](#) [Save to list](#) [Create bibliography](#)**Chinese Economy** • Volume 56, Issue 5, Pages 384 - 398 • 2023**Document type**

Article

Source type

Journal

ISSN

10971475

DOI

10.1080/10971475.2023.2173398

[View more](#)

A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28: Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?

Bao, Ho Hoang Gia^a ; Dinh, Thi Thu Hong^b; Le, Hoang Phong^a[Save all to author list](#)^a Department of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, Ho Chi Minh City, Viet Nam^b School of Finance, University of Economics Ho Chi Minh City (UEH), Ho Chi Minh City, Viet Nam[Full text options](#) [Export](#) **Abstract**

Author keywords

Sustainable Development Goals 2023

SciVal Topics

Metrics

Funding details

Abstract

As the USD is the globally dominant vehicle currency, the exchange rate USD/CNY can affect China's trade balances with not only the US but also other partners. Nevertheless, most of the existing studies overlook its role when analyzing China's trade balances with non-US partners. This common drawback conceals the possible effects of currency choice for invoicing the exported and imported merchandise. Moreover, the proportion of invoicing currencies can vary from industry to industry, which implies the distinctive patterns in China's exchange rate-trade balance nexus at industry level. Motivated by the facts that China and the EU are now the largest trading partners of each other, and they substantially use the vehicle currency USD, this paper is the first to examine the nonlinear impacts of USD/CNY on China's trade balances with the EU-28 at industry level, which minimizes aggregation bias and reveals

Cited by 0 documents

Inform me when this document is cited in Scopus:

[Set citation alert >](#)**Related documents**

The roles of vehicle currency and real effective exchange rate in China's trade with the whole EU

Bao, H.H.G. , Tran, T.H.L. , Le, H.P.
(2022) *Cogent Economics and Finance*

ASEAN's trade balance with the whole EU-28 at industry level: The role of vehicle currency

Bao, H.H.G. , Le, H.P.
(2021) *Journal of Economic Asymmetries*

An asymmetric analysis of the J-curve effect in the commodity trade between China and the US

Bahmani-Oskooee, M. , Bose, N. , Zhang, Y.
(2019) *World Economy*[View all related documents based on references](#)[Find more related documents in Scopus based on:](#)[Authors >](#) [Keywords >](#)



The power of the Web of Science™ on your mobile device, wherever inspiration strikes.

[Dismiss](#)[Learn More](#)

Already have a manuscript?

Use our Manuscript Matcher to find the best relevant journals!

[Find a Match](#)

Filters

[Clear All](#)

Web of Science Coverage

Open Access. 

Category

Country / Region

Language

Frequency

Journal Citation Reports

Refine Your Search Results

[Search](#)

Sort By: Relevancy

Search Results

Found 256 results (Page 1)

[Share These Results](#)

Exact Match Found

CHINESE ECONOMY

Publisher: ROUTLEDGE JOURNALS, TAYLOR & FRANCIS LTD , 2-4 PARK SQUARE, MILTON PARK, ABINGDON, ENGLAND, OXON, OX14 4RN

ISSN / eISSN: 1097-1475 / 1558-0954

Web of Science Core Collection: Emerging Sources Citation Index

[Share This Journal](#)[View profile page](#)

Other Possible Matches

CANADIAN JOURNAL OF NONPROFIT AND SOCIAL ECONOMY RESEARCH

OPEN ACCESS

Publisher: ASSOC NONPROFIT & SOCIAL ECONOMY RESEARCH-ANSER , C/O INST NONPROFIT STUDIES, MOUNT ROYAL UNIV, 4825 MOUNT ROYAL GATE SW, CALGARY, CANADA, ALBERTA, T3E 6K6

ISSN / eISSN: 1920-9355

Web of Science Core Collection: Emerging Sources Citation Index

[Share This Journal](#)[View profile page](#)

CHINESE JOURNAL OF ANTIBIOTICS

5





The US dollar and trade balance: New findings from the international trade of India with the European Union

Ho Hoang Gia Bao, Hoang Phong Le, Ba Hoang Nguyen & Thanh An Vu

To cite this article: Ho Hoang Gia Bao, Hoang Phong Le, Ba Hoang Nguyen & Thanh An Vu (2023) The US dollar and trade balance: New findings from the international trade of India with the European Union, Cogent Business & Management, 10:2, 2235817, DOI: [10.1080/23311975.2023.2235817](https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2235817)

To link to this article: <https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2235817>



© 2023 The Author(s). Published by Informa UK Limited, trading as Taylor & Francis Group.



Published online: 12 Jul 2023.



Submit your article to this journal [↗](#)



Article views: 184



View related articles [↗](#)



View Crossmark data [↗](#)



Received: 06 September 2022
Accepted: 07 July 2023

*Corresponding author: Hoang Phong Le, Department of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, 02 Nguyen Tat Thanh Street District 4, Ho Chi Minh City, Vietnam
E-mail: lhphong@hcmulaw.edu.vn

Reviewing editor:
David McMillan, University of Stirling,
UK

Additional information is available at
the end of the article

BANKING & FINANCE | RESEARCH ARTICLE

The US dollar and trade balance: New findings from the international trade of India with the European Union

Ho Hoang Gia Bao¹, Hoang Phong Le^{1*}, Ba Hoang Nguyen¹ and Thanh An Vu¹

Abstract: The US dollar is the most prevalent currency to settle internationally traded merchandise. A few existing studies demonstrate that the US dollar can significantly impact a country's trade balance with a non-US partner. Nevertheless, the current literature indicates the remarkable deficiency of empirical results for the case of India despite the vital importance of the US dollar in its international trade. Recognizing the European Union (EU) as the largest trading partner of India over the 2000Q1–2022Q2 period, this study is the first to explore how the US dollar influences India's trade balance with the EU by employing the Nonlinear Autoregressive Distributed Lag (NARDL) method. The results show that, no matter if the US dollar is employed, the depreciation of rupee cannot facilitate India's trade balance, and the appreciation has a negative effect. Therefore, devaluation is an ineffectual policy for supporting India's trade balance with the EU.

Subjects: Economics; Finance; International Politics;

Keywords: EU; India; nonlinear; rupee; trade balance; US dollar

JEL classification: F10; F31; F40

1. Introduction

Regardless of the participation of the US, the US dollar is frequently used for settling the goods traded between almost any two countries in the world (Boz et al., 2022). The US dollar is so dominant in the global trade that even large economies substantially depend on its role as an invoicing currency. For instance, while roughly 86% of Indian's total trade value is invoiced by the US dollar (Gopinath, 2017; Rajan & Yanamandra, 2015), and that number is very noteworthy as the

ABOUT THE AUTHORS

Ho Hoang Gia Bao and Hoang Phong Le are lecturers at the Department of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, and researchers at University of Economics Ho Chi Minh City (Vietnam). Their research interests are international finance, public finance, financial economics, energy and environmental economics, and sustainable development. They have published and reviewed numerous articles in WoS and Scopus indexed journals. This study stems from their works as visiting researchers at the Department of Economics and Finance, Tallinn University of Technology (Estonia), which is funded by the European Union's Horizon 2020 research and innovation program (Marie Skłodowska-Curie grant agreement No 734712).

Ba Hoang Nguyen and Thanh An Vu are lecturers at the Faculty of Management, Ho Chi Minh City University of Law, Vietnam. Their research interests are public finance, financial economics, development economics.

1 of 1

[Download](#) [Print](#) [Save to PDF](#) [Save to list](#) [Create bibliography](#)

Cogent Business and Management • Open Access • Volume 10, Issue 2 • 2023 • Article number 2235817

Document type

Article • Gold Open Access

Source type

Journal

ISSN

23311975

DOI

10.1080/23311975.2023.2235817

View more 

The US dollar and trade balance: New findings from the international trade of India with the European Union

Bao, Ho Hoang Gia; [Le, Hoang Phong](#) ; [Nguyen, Ba Hoang](#); [Vu, Thanh An](#)

[Save all to author list](#)

^a Department of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, Ho Chi Minh City, Viet Nam

[View PDF](#) [Full text options](#)  [Export](#) 

Abstract

Author keywords

SciVal Topics

Funding details

Abstract

The US dollar is the most prevalent currency to settle internationally traded merchandise. A few existing studies demonstrate that the US dollar can significantly impact a country's trade balance with a non-US partner. Nevertheless, the current literature indicates the remarkable deficiency of empirical results for the case of India despite the vital importance of the US dollar in its international trade. Recognizing the European Union (EU) as the largest trading partner of India over the 2000Q1–2022Q2 period, this study is the first to explore how the US dollar influences India's trade balance with the EU by employing the Nonlinear Autoregressive Distributed Lag (NARDL) method. The results show that, no matter if the US dollar is employed, the depreciation of rupee cannot facilitate India's trade balance, and the appreciation has a negative effect. Therefore, devaluation is an ineffectual policy for supporting India's trade balance with the EU. © 2023 The Author(s). Published by Informa UK Limited, trading as Taylor & Francis Group.

Cited by 0 documents

Inform me when this document is cited in Scopus:

[Set citation alert >](#)

Related documents

Asymmetric response of the US–India trade balance to exchange rate changes: Evidence from 68 industries

Bahmani-Oskooee, M. , Saha, S. (2017) *World Economy*

NONLINEAR AUTOREGRESSIVE DISTRIBUTED LAG APPROACH AND BILATERAL J-CURVE: INDIA VERSUS HER TRADING PARTNERS

Bahmani-Oskooee, M. , Saha, S. (2017) *Contemporary Economic Policy*

The Roles of Vehicle Currency and Real Effective Exchange Rates in the Trade of Every ASEAN Member With the EU-28

Bao, H.H.G. , Le, H.P. (2022) *SAGE Open*

View all related documents based on references

Find more related documents in Scopus based on:

Authors > Keywords >



The power of the Web of Science™ on your mobile device, wherever inspiration strikes.

[Dismiss](#)[Learn More](#)

Already have a manuscript?

Use our Manuscript Matcher to find the best relevant journals!

[Find a Match](#)

Filters

[Clear All](#)

Web of Science Coverage

Open Access. 

Category

Country / Region

Language

Frequency

Journal Citation Reports

Refine Your Search Results

[Search](#)

Sort By: Relevancy

Search Results

Found 2,026 results (Page 1)

[Share These Results](#)

Did you mean this journal?

COGENT BUSINESS & MANAGEMENT

OPEN ACCESS

Publisher: TAYLOR & FRANCIS AS , KARL JOHANS GATE 5, OSLO, NORWAY, NO-0154

ISSN / eISSN: 2331-1975

Web of Science Core Collection: Emerging Sources Citation Index

[Share This Journal](#)[View profile page](#)

Other Possible Matches

ASIAN BUSINESS & MANAGEMENT

Publisher: PALGRAVE MACMILLAN LTD , BRUNEL RD BLDG, HOUNDMILLS, BASINGSTOKE, ENGLAND, HANTS, RG21 6XS

ISSN / eISSN: 1472-4782 / 1476-9328

Web of Science Core Collection: Social Sciences Citation Index

Additional Web of Science Indexes: Essential Science Indicators

[Share This Journal](#)[View profile page](#)

BUSINESS MANAGEMENT AND ECONOMICS ENGINEERING

OPEN ACCESS

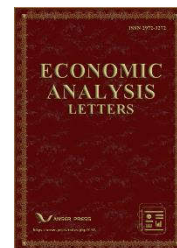
Publisher: VILNIUS GEDIMINAS TECH UNIV , SAULETEKIO AL 11, VILNIUS, Lithuania, LT-10223





Economic Analysis Letters

Homepage: <https://www.anserpress.org/journal/eal>



Globalization and innovation: Evidence from Vietnamese small and medium sized enterprises

Ba Hoang Nguyen ^a, Ho Hoang Gia Bao ^a, Hoang Phong Le ^{a,*}, Tram B.T. Tran ^a, Thanh An Vu ^a

^a Department of Finance and Accounting Management, Ho Chi Minh City University of Law, Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT

The purpose of this research is to investigate how globalization affects innovation in Vietnam's small and medium sized enterprises (SMEs). Utilizing Probit model and the data from Vietnam's SMEs Survey during the period 2005-2015, the research examines the micro and macro effects of globalization on the innovation of these businesses. The main results show that at macro level, globalization is negatively correlated with innovation. However, at micro level, increasing competition pressure and knowledge transfer due to globalization are positively correlated with innovation of Vietnam's SMEs.

KEYWORDS

Globalization; innovation, Vietnam's SMEs

* Corresponding author: Hoang Phong Le
E-mail address: lhphong@hcmulaw.edu.vn

ISSN 2972-3272

doi: 10.58567/eal02040004

This is an open-access article distributed under a CC BY license
(Creative Commons Attribution 4.0 International License)



Received 24 June 2023; Accepted 24 July 2023; Available online 26 July 2023

You are viewing a previous version of this dataset

September 2022 data-update for "Updated science-wide author databases of standardized citation indicators"

Published: 10 October 2022 | Version 4 | DOI:
10.17632/btchxktzyw.4

Contributor: [John P.A. Ioannidis](#)

Description

Citation metrics are widely used and misused. We have created a publicly available database of top-cited scientists that provides standardized information on citations, h-index, co-authorship adjusted hm-index, citations to papers in different authorship positions and a composite indicator (c-score). Separate data are shown for career-long and, separately, for single recent year impact. Metrics with and without self-citations and ratio of citations to citing papers are given. Scientists are classified into 22 scientific fields and 176 sub-fields. Field- and subfield-specific percentiles are also provided for all scientists with at least 5 papers. Career-long data are updated to end-of-2021 and single recent year data pertain to citations received during calendar year 2021. The selection is based on the top 100,000 scientists by c-score (with and without self-citations) or a percentile rank of 2% or above in the sub-field. 195,605 scientists are included in the career-long database and 200,409 scientists are included in the single recent year dataset. This version (4) is based on the Sept 1, 2022 snapshot from Scopus, updated to end of citation year 2021. This work uses Scopus data provided by Elsevier through ICSR Lab (<https://www.elsevier.com/icsr/icsrlab>).

Calculation were performed using all Scopus author profiles as of September 1, 2022. If an author is not on the list it is simply because the composite indicator value was not high enough to appear on the list. It does not mean that the author does not do good work. Please also note that the database has been published in an archival form and will not be changed. The published version accurately reflects

Dataset metrics

Usage

Views:	2468921
Downloads:	625495

Mentions

Blog Mentions:	2
News Mentions:	13
References:	25

Social Media

Shares, Likes & Comments:	863
Tweets:	35

[View details >](#)

Latest version

[Version 5](#) 3 November 2022

Previous versions

Version 4	
Published:	10 Oct 2022
DOI:	10.17632/btchxktzyw.4

Cite this dataset

Ioannidis, John P.A. (2022), "September 2022 data-update for "Updated science-wide author databases of standardized citation indicators"", Elsevier Data Repository, V4, doi: 10.17632/btchxktzyw.4

[Copy to clipboard](#)

[Version 3](#) 19 October 2021

[Version 2](#) 8 October 2020

Scopus author profiles at the time of calculation. Some authors may not appear on the list if their Scopus profile was inaccurate (missing publications and citations) at the time of calculation. We thus advise authors to ensure that their Scopus profiles are accurate. Requests for corrections of the Scopus data should not be sent to us. They should be sent directly to Scopus, preferably by use of the Scopus to ORCID feedback wizard (<https://orcid.scopusfeedback.com/>) so that the correct data can be used in any future annual updates of the citation indicator databases.

The c-score focuses on impact (citations) rather than productivity (number of publications) and it also incorporates information on co-authorship and author positions (single, first, last author). If you have additional questions, please read the 3 associated papers published in PLoS Biology that explain the development, validation and use of these metrics and databases.

(<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.1002501>,
<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.3000384> and
<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.3000918>).

Finally, we alert users that all citation metrics have limitations and their use should be tempered and judicious. For more reading, we refer to the Leiden manifesto:
<https://www.nature.com/articles/520429a>

Download All 147 MB



Files



Code



Table_1_Authors_career_2021_pubs_since_1788_wopp_extra



Table_1_Authors_singleyr_2021_pubs_since_1788_wopp_exti



Table_2_field_subfield_thresholds_career_2021_pubs_since_.



Table_2_field_subfield_thresholds_singleyr_2021_pubs_since



Table_3_maxlog_career_2021_pubs_since_1788_wopp_extrac



Table_3_maxlog_singleyr_2021_pubs_since_1788_wopp_extr

Steps to reproduce

Code is provided with the dataset and runs on the ICSR Lab data sharing platform (<https://www.elsevier.com/icsr/icsrlab>) using Scopus data. It is written in python (pyspark) and can be used with other datasets on any pyspark platform.

Institutions

Stanford University

Categories

Version 1

6 July 2019

Compare to version

Version 1

Version 2

Version 3

Version 5

Additional metadata for Elsevier datasets

Date the data was collected 2022-09-01T00:00:00.000Z

Related Links

Article

<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.3000384>

is cited by this dataset

Article

<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.3000918>

is compiled by this dataset

Related Identifiers*

<https://doi.org/10.1371/journal.pbio.3000384>

Is cited by this dataset

*provided by [DataCite](#)

Licence

CC BY NC 3.0

[Learn more](#)

Digital Commons Data

[Home](#) | [About](#) | [Accessibility Statement](#) | [File Formats](#) | [API Docs](#) | [OAI](#) | [Mission](#)

[Terms of Use](#) | [Privacy Policy](#) | [Cookie Notice](#)

Copyright © 2023 Elsevier inc.

World Ranking Top 2% Scientists

authfull	inst_name	cntry	np6021	firstyr	lastyr	rank (ns)
Shi, Jiancheng	Chinese Academy of Sciences	chn	505	1990	2022	63,131
Han, Xiaodong	Beijing University of Technology	chn	274	1994	2022	63,132
Sinagra, Gianfranco	Azienda Sanitaria Universitaria Giuliano Isontina	ita	646	1988	2022	63,133
Stankovich, S.	Northwestern University	usa	20	2004	2012	63,134
Miller, Jacques F.	University of Melbourne	aus	315	1955	2021	63,135
Shiekhhattar, Ramin	Sylvester Comprehensive Cancer Center	usa	129	1990	2022	63,136
Williams, Bernard	University of Cambridge	gbr	32	1962	2019	63,137
Fishbach, Maya	Northwestern University	usa	99	2017	2022	63,138
Kuhn, John E.	Washington University School of Medicine in St. L	usa	182	1991	2022	63,139
de Almeida, Aníbal	University of Coimbra, Institute of Systems and R	prt	324	1980	2022	63,140
Polio, Charlene	Michigan State University	usa	44	1990	2022	63,141
Bierman, Karen L.	Pennsylvania State University	usa	161	1981	2022	63,142
Lam, W. H.K.	Hong Kong Polytechnic University	hkg	373	1982	2022	63,143
Kim, Sung Bae	University of Ulsan College of Medicine	kor	317	1995	2022	63,144
Derlet, P. M.	Paul Scherrer Institut	che	176	1995	2022	63,145
Le, Hoang Phong	Ho Chi Minh City University of Law	vnm	19	2018	2022	63,146
Reed, Mark H.	University of Oregon	usa	54	1982	2022	63,147
Dou, Shuo	Northeast Forestry University	chn	50	2014	2022	63,148
Struthers, Allan D.	Ninewells Hospital	gbr	527	1982	2019	63,149
Lawlor, Brian	Trinity College Dublin	irl	371	1985	2022	63,150
Kariniotakis, Georges	Centre Procédés, Energies Renouvelables et Systè	fra	127	1994	2022	63,151
Crofton, Kevin M.	R3Fellows LLC	usa	191	1978	2022	63,152
Li, William K.W.	Bedford Institute of Oceanography, Fisheries and	can	91	1978	2019	63,153
Bielak, Jacobo	Carnegie Mellon University	usa	152	1973	2021	63,154
Han, Qingkai	School of Mechanical Engineering and Automatio	chn	374	2000	2022	63,155
Xu, Quanlong	Wenzhou University	chn	24	2013	2022	63,156
Townsend, Robert M.	Massachusetts Institute of Technology	usa	68	1977	2021	63,157
Swanson, Sonja A.	Erasmus MC	nld	93	2009	2022	63,158
Feitelson, Dror G.	Hebrew University of Jerusalem	isr	172	1989	2022	63,159
Jones, Daniel W.	University of Mississippi	usa	144	1990	2022	63,160
Pantleon, Wolfgang	Technical University of Denmark	dnk	107	1994	2022	63,161
Fan, Junliang	Northwest A&F University	chn	113	2010	2022	63,162
Najavits, Lisa M.	University of Massachusetts Chan Medical School	usa	125	1993	2021	63,163
Welch, Catherine	Aalto University School of Business	fin	44	2000	2022	63,164
Shinwari, Zabta Khan	Quaid-i-Azam University	pak	303	1994	2022	63,165
Porreca, Frank	Mayo Clinic Scottsdale-Phoenix, Arizona	usa	662	1980	2022	63,166

KHOA GIÁO • KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

37 nhà khoa học của Việt Nam vào Top nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới

(Chinhphu.vn) - 37 nhà khoa học Việt Nam đã lọt vào Top 100.000 nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới. Trong đó có hai người lọt Top 10.000 trong bảng xếp hạng do nhóm giáo sư ĐH Stanford (Mỹ) nghiên cứu và vừa công bố.

12/10/2022 • 18:38



GS.TSKH Nguyễn Đình Đức và PGS.TS Lê Hoàng Sơn là 2 người lọt vào Top 10.000 nhà khoa học xuất sắc nhất của thế giới trong 4 năm liên tiếp 2019, 2020, 2021, 2022

Bảng xếp hạng Top 100.000 nhà khoa học có tầm ảnh hưởng nhất thế giới được nghiên cứu bởi nhóm Metrics của các giáo sư Jeroen Baas, Kevin Boyack và John P.A. Ioannidis (ĐH Stanford, Mỹ) được công bố trên tạp chí PLoS Biology (Mỹ) và website nhà xuất bản Elsevier.

Nghiên cứu được thực hiện bằng cách sử dụng nguồn dữ liệu của Scopus tính đến ngày 1/9/2022, dựa trên nhiều tiêu chí như chỉ số ảnh hưởng trong giới khoa học, tổng số trích dẫn (không bao gồm các tự trích dẫn), chỉ số Hirsch h-index, chỉ số Schreiber hm-index; số trích dẫn cho các bài báo được đăng với tư cách là tác giả duy nhất, số trích dẫn cho các bài báo là tác giả chính và tác giả cuối cùng.



Nguyễn Đình Đức (ĐH Quốc gia Hà Nội) đứng thứ 2 với xếp hạng 7.454.

Nếu so với bảng xếp hạng năm 2021 thì Việt Nam giảm 3 nhà khoa học trong Top 10.000.

Được biết, năm 2021 có 5 nhà khoa học Việt Nam được vào Top 10.000 là GS.TSKH Nguyễn Đình Đức đứng thứ 5.949 thế giới (và đứng thứ 96 thế giới trong lĩnh vực Engineering), tiếp đến là PGS.TS Lê Hoàng Sơn xếp hạng

6.766, GS.TS Nguyễn Xuân Hùng

(Trường ĐH Công nghệ TP.HCM xếp hạng 6.818), GS.TS Bùi Tiến Diệu (Trường ĐH Duy Tân) xếp thứ 9.488 và GS.TS Võ Xuân Vinh (Trường ĐH Kinh tế TP.HCM) đứng thứ 9.528.

GS.TSKH Nguyễn Đình Đức và PGS.TS Lê Hoàng Sơn là 2 người lọt vào Top 10.000 nhà khoa học xuất sắc nhất của thế giới trong 4 năm liên tiếp 2019, 2020, 2021, 2022.

Các nhà khoa học có xếp hạng tiếp theo trong năm nay gồm có: GS.TS Nguyễn Xuân Hùng (Trường ĐH Công nghệ TP.HCM thứ 10.221), Huỳnh Lưu Đức Toàn (Trường ĐH Kinh tế TP.HCM thứ 11.474), PGS.TS Trần Xuân Bách (Trường ĐH Y Hà Nội, thứ 12.132), TS. Trần Nguyễn Hải (Trường ĐH Duy Tân, thứ 13.713), Hoàng Đức Nhật (Trường ĐH Duy Tân thứ 15.072), Hoàng Anh Tuấn (Trường ĐH Công nghệ TP.HCM thứ 17.475).

Võ Xuân Vinh (Trường ĐH Kinh tế TP.HCM 17.819), Đặng Văn Hiếu (Trường ĐH Thăng Long thứ 20.384), Vũ Quang Bách (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 30.160), Trần Bách (Trường ĐH Y Hà Nội thứ 33.616), Nguyễn Hoàng (Trường ĐH Mở địa chất thứ 37.366), Phạm Văn Hùng (Trường ĐH Quốc tế - ĐH Quốc gia TP.HCM thứ 40.746), Thái Hoàng Chiến (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 40.814), Nguyễn Đức Khương (ĐH Quốc gia Hà Nội thứ 41.090), Phạm Thái Bình (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 45.887), Trần Quang Trung (ĐH Quốc gia TP.HCM thứ 47.614).

Lê Thái Hà (ĐH Fulbright Việt Nam thứ 49.666), Nguyễn Thời Trung (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 50.785), Nguyễn Trung Thắng (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 60.773), Vương Hoàng Quân (Trường ĐH Phenikaa thứ 61.452), Đào Văn Dương (Trường ĐH Phenikaa thứ 61.711), Lê Hoàng Phong (ĐH Luật TP.HCM thứ 63.146), Nguyễn Minh Khải (Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật TP.HCM thứ 63.176), Chu Đình Tới (ĐH Quốc gia Hà Nội thứ 66.906), Nguyễn Trường Khang (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 68.242).

Nguyễn Văn Duy (Trường ĐH Bình Dương thứ 68.635), Hoàng Văn Minh (Trường ĐH Y tế công cộng thứ 69.143), Nguyễn Đăng Nam (Trường ĐH Duy Tân thứ 71.266), Phùng Văn Phúc (Trường ĐH Công nghệ TP.HCM thứ 73.688), Nguyễn Minh Thọ (Viện Khoa học và công nghệ tính toán thứ 76.119), Phạm Việt Thành (Trường ĐH Tôn Đức Thắng thứ 80.632), Nguyễn Trung Kiên (Trường ĐH Công nghệ TP.HCM thứ 83.815), Dương Viết Thông (Trường ĐH Thủ Dầu Một thứ 84.909), Võ Nguyễn Đại Việt (Trường ĐH Nguyễn Tất Thành thứ 93.438), Trần Tịnh Hiền (Đơn vị nghiên cứu lâm sàng ĐH Oxford, thứ 99.722).

TIN LIÊN QUAN



Đối thoại giữa Giám đốc ĐHQGHN và nhà khoa học trẻ



10 nhà khoa học Việt Nam có tên trong bảng xếp hạng hàng đầu thế giới

học lọt vào bảng xếp hạng này, thứ tự lần lượt gồm: GS Nguyễn Minh Thọ (Trường ĐH Tôn Đức Thắng), Trần Tịnh Hiền (Đơn vị nghiên cứu lâm sàng ĐH Oxford), GS Nguyễn Xuân Hùng (Trường ĐH Công nghệ TPHCM), GS Nguyễn Đình Đức (ĐH Quốc gia Hà Nội), PGS. TS Lê Hoàng Sơn (ĐH Quốc gia Hà Nội), cố GS Hoàng Tụy (Viện Toán học) và GS. TSKH Nguyễn Bá Ân (Viện Vật lý và điện tử-Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam).

Nhật Nam

Thích 69 Chia sẻ

tốp nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới

BÀI VIẾT CÙNG CHUYÊN MỤC



Sửa tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu



Ban hành Danh mục công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường



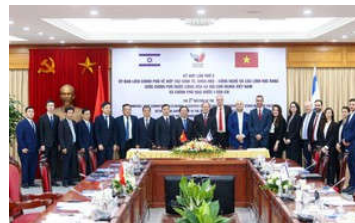
10 nhóm vị trí việc làm ngành khoa học và công nghệ



Việt Nam tổ chức triển lãm quốc tế về công nghệ nhiệt lạnh và phòng sạch



Những 'lỗ hổng' của camera đang đe dọa cuộc sống người dùng



Việt Nam, Israel ưu tiên hợp tác về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

ĐỌC THÊM



Khoa học > Khoa học trong nước

Thứ tư, 12/10/2022, 12:52 (GMT+7)

35 người Việt vào top nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới 2022

Các nhà khoa học Việt trong danh sách "100.000 nhà khoa học có tầm ảnh hưởng" được đánh giá trên nhiều chỉ số, trong đó có tổng số trích dẫn nghiên cứu.

Danh sách xếp hạng vừa được đưa ra bởi nhóm nhà khoa học của GS John P.A. Ioannidis thuộc Đại học Stanford (Mỹ), được xây dựng trên căn cứ khai thác cơ sở dữ liệu Scopus.

Bảng xếp hạng được Nhà xuất bản Elsevier (chủ cơ sở dữ liệu Scopus) công bố, chọn ra nhóm các nhà khoa học thuộc top 100 người dẫn đầu, top 10.000 và





8



Theo bảng xếp hạng, có 158 cá nhân đang công tác tại các trường đại học của Việt Nam, trong đó có 35 người là nhà khoa học Việt. So với năm 2021, danh sách này tăng thêm 6 người.

Trong top 10.000 nhà khoa học hàng đầu thế giới, Việt Nam chỉ có 2, gồm: PGS.TS Lê Hoàng Sơn và GS.TSKH Nguyễn Đình Đức (Đại học Quốc gia Hà Nội). Hai người này đều lọt vào top 4 năm liên tiếp 2019, 2020, 2021 và 2022.



GS Nguyễn Đình Đức là một trong số các nhà khoa học Việt có nhiều năm liên tiếp lọt top nhà khoa học hàng đầu thế giới. Ảnh: VNU



Nguyễn Hải (trường Đại học Duy Tân, xếp hạng 13.713 - năm 2021 là 14.704),
Hoàng Nhật Đức (trường Đại học Duy Tân, xếp hạng 15.072 - năm 2021 là 23.301),
Hoàng Anh Tuấn (trường Đại học Công nghệ TP HCM, xếp hạng 17.415 - năm
2021 là 32.938), Phạm Thái Bình (trường Đại học Giao thông vận tải TP HCM, xếp
hạng 47.240 - năm 2021 là 21.588)...



PGS Trần Xuân Bách. Ảnh: Đại học Johns Hopkins

Danh sách năm nay có thêm nhiều gương mặt mới, như PGS. TS Trần Quang
Trung (Đại học Quốc gia TP HCM, xếp hạng 47.614), TS Đào Văn Dương (Đại học
Phenikaa, xếp hạng 61.711), TS Vương Quân Hoàng (Đại học Phenikaa, xếp hạng



Trong số này, chuyên gia ở lĩnh vực vật liệu mới [TS Đào Văn Dương](#) từng là một trong 5 nhà khoa học Việt nằm trong top các nhà bình duyệt toàn cầu năm 2019. Anh cũng nằm trong top 100.000 nhà nghiên cứu thông qua trích dẫn khoa học và các chỉ số trắc lượng khoa học từ cơ sở dữ liệu Scopus năm 2019.



TS Đào Văn Dương (ngoài cùng bên trái) hướng dẫn sinh viên tại Đại học Phenikaa. Ảnh: NVCC



(xếp hạng 74.063). TS Hà là một trong hai gương mặt nữ trong top 10 nhà kinh tế Việt Nam có nhiều nghiên cứu được xuất bản ở các tạp chí quốc tế theo bảng xếp hạng của Dự án nghiên cứu kinh tế Repec.

Nhiều nhà khoa học nước ngoài đang làm việc tại các trường đại học của Việt Nam như Đại học Duy Tân, Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học VinUni, Đại học RMIT... cũng có trong danh sách.

Bảng xếp hạng còn có tên nhiều nhà khoa học Việt đang làm việc tại nước ngoài như GS Đàm Thanh Sơn (Mỹ, xếp hạng 6.010); PGS Bùi Quốc Tính (Nhật Bản, xếp hạng 15.396); GS Ngô Đức Tuấn (Australia, xếp hạng 10.825); GS Dương Quang Trung (Đại học Queen's Belfast, Anh, xếp hạng 76.600)...

Bảng xếp hạng này sử dụng cơ sở dữ liệu của Scopus từ năm 1960 đến tháng 9/2022, để chọn ra top 100.000 người có bài báo khoa học được trích dẫn nhiều nhất. Các tiêu chí đánh giá dựa theo các chỉ số ảnh hưởng trong giới khoa học (tổng số trích dẫn, chỉ số Hirsch h-index; chỉ số Schreiber hm-index; tổng số trích dẫn các bài báo được đăng với tư cách là tác giả duy nhất, tác giả chính và một chỉ số tổng hợp). Các nhà khoa học được phân thành 22 lĩnh vực chính và 176 lĩnh vực phụ (ngành/chuyên ngành). Các dữ liệu cho thấy tác động của họ trong suốt sự nghiệp và trong năm qua.

Danh sách 35 người Việt và chỉ số xếp hạng:

1. Lê Hoàng Sơn - Đại học Quốc gia Hà Nội (xếp hạng 5.816)
2. Nguyễn Đình Đức - Đại học Quốc gia Hà Nội (xếp hạng 7.454)



5. Trần Xuân Bách - trường Đại học Y Hà Nội (xếp hạng 12.132)
6. Trần Nguyễn Hải - trường Đại học Duy Tân (xếp hạng 13.713)
7. Hoàng Nhật Đức - trường Đại học Duy Tân (xếp hạng 15.072)
8. Hoàng Anh Tuấn - trường Đại học Công nghệ TP HCM (xếp hạng 17.415)
9. Võ Xuân Vinh - trường Đại học Kinh tế TP.HCM (xếp hạng 17.819)
10. Vũ Quang Bách - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 30.160)
11. Nguyễn Hoàng - trường Đại học Mở Địa Chất (xếp hạng 37.366)
12. Phạm Văn Hùng - trường Đại học Quốc gia TP HCM (xếp hạng 40.746)
13. Thái Hoàng Chiến - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 41.090)
14. Phạm Thái Bình - trường Đại học Giao thông vận tải TP HCM (xếp hạng 47.240)
15. Trần Quang Trung- trường Đại học Quốc gia TP HCM (xếp hạng 47.614)
16. Lê Thái Hà - trường Đại học Fulbright Việt Nam (xếp hạng 49.666)
17. Nguyễn Thời Trung - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 50.785)
18. Nguyễn Trung Thắng - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 60.773)
19. Vương Quân Hoàng - Đại học Phenikaa (xếp hạng 61.452).
20. Đào Văn Dương - Đại học Phenikaa (xếp hạng 61.711)
21. Lê Hoàng Phong, Đại học Kinh tế TP HCM, Đại học Luật TP HCM (xếp hạng 63.146)
22. Nguyễn Minh Khai - trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM (xếp hạng 63.176)
23. Chu Đình Tới - trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội (xếp hạng 66.906)
24. Nguyễn Trường Khang - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 68.242)
25. Nguyễn Văn Huy - Đại học Bình Dương (xếp hạng 68.635)
26. Hoàng Văn Minh - trường Đại học Y tế công cộng (xếp hạng 69.143)



29. Nguyễn Minh Thọ - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 76.119)
30. Phạm Việt Thành - trường Đại học Tôn Đức Thắng (xếp hạng 80.632)
31. Nguyễn Trung Kiên - trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM (xếp hạng 83.815)
32. Dương Viết Thông - trường Đại học Thủ Dầu Một (xếp hạng 84.909)
33. Võ Nguyễn Đại Việt - Đại học Nguyễn Tất Thành (xếp hạng 93.438)
34. Phạm Thái Bình - trường Đại học Giao thông vận tải TP HCM (xếp hạng 97,735)
35. Trần Tịnh Hiền, Đại học Oxford (xếp hạng 99.722).

• [29 người Việt vào top nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới 2021](#)

11

Như Quỳnh

←

Trở lại Khoa học

 Lưu

Chia sẻ













Hoang Phong Le

<https://www.webofscience.com/wos/author/rid/X-4161-2019>

Web of Science ResearcherID: [X-4161-2019](#)

ORCID: 0000-0001-9809-3134

Publication Metrics

For manuscripts published from date range August 2022 - July 2023

2

H-index

19

Sum of Times Cited

4

Total Publications

3

Web of Science Core Collection Publications

For all time

12

H-index

1063

Sum of Times Cited

35

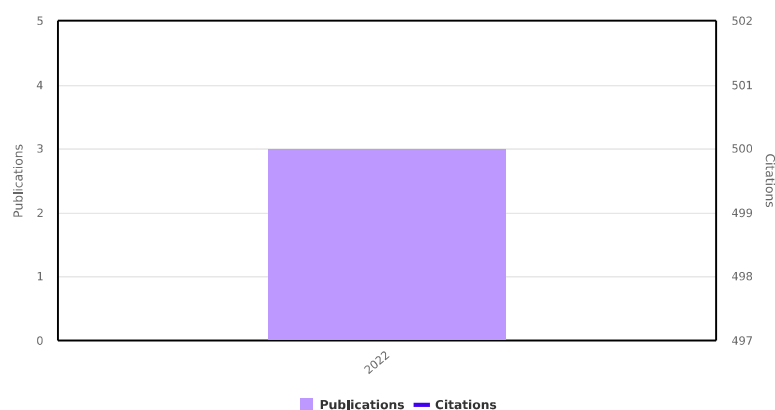
Total Publications

21

Web of Science Core Collection Publications

Publication Impact Over Time

Times Cited and Publications Over Time



Publishing Summary

For manuscripts published from date range August 2022 - July 2023

(1) Environment, Development and ...

(1) Cogent Economics & Finance

(1) Chinese Economy

(1) Economic Analysis Letters

Publications

For manuscripts published from date range August 2022 - July 2023 (4)

Times Cited
(All time)

Globalization and innovation: Evidence from Vietnamese small and medium sized enterprises

Published: Jul 2023 in Economic Analysis Letters

Not indexed in
the Web of
Science

A Nonlinear Industry-Level Analysis of China's Trade Balances with the EU-28:
Does the Utilization of the Vehicle Currency USD Matter?

Published: 2023 in Chinese Economy

DOI: 10.1080/10971475.2023.2173398

Web of Science accession number: WOS:000922502300001

0

The roles of vehicle currency and real effective exchange rate in China's
trade with the whole EU

Published: Dec 2022 in Cogent Economics & Finance

DOI: 10.1080/23322039.2022.2028974

Web of Science accession number: WOS:000745309900001

3

Toward environmental sustainability: how do urbanization, economic growth,
and industrialization affect biocapacity in Brazil?

Published: Oct 2022 in Environment, Development and Sustainability

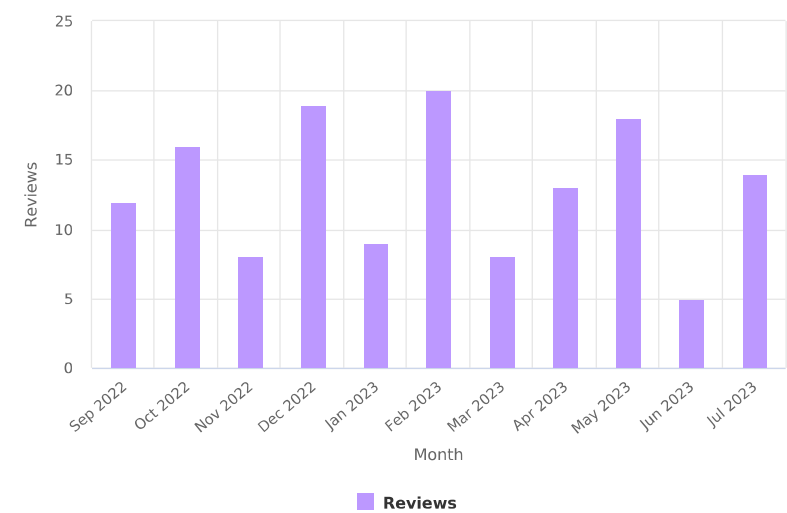
DOI: 10.1007/S10668-021-01915-X

Web of Science accession number: WOS:000714884100003

16

Verified reviews

Review Summary



Reviewer Summary

For manuscripts reviewed from date range August 2022 - July 2023

(27) Cogent Economics & Finance	(15) Cogent Social Sciences
(14) Heliyon	(14) Energy Reports
(9) Environment, Development and ...	(6) Journal of Cleaner Production
(6) Financial Innovation	(6) Energy for Sustainable Develop...
(6) Renewable Energy	(4) Renewable and Sustainable Ener...
(4) Sustainable Cities and Society	(3) Gondwana Research
(3) Applied Economics	(3) Plos One
(3) Cogent Business & Management	(3) Economies
(2) Building and Environment	(2) Resources Policy
(2) Research in International Busine...	(2) Journal of Risk and Financial Man...
(2) International Journal of Financial...	(2) Energy Policy
(2) International Journal of Environ...	(2) Forests
(2) Environmental Challenges	(1) Nature Communications
(1) Next Sustainability	(1) International Review of Financial ...
(1) Asia-Pacific Financial Markets	(1) Science of the Total Environment
(1) Energies	(1) Environmental Modeling and Ass...
(1) Environmental Development	(1) The Journal of Economic Asymm...

153 REVIEWS OF 109 MANUSCRIPTS

For manuscripts published from date range August 2022 - July 2023

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Renewable and Sustainable Energy Reviews

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Nature Communications

-
Reviewed for Renewable and Sustainable Energy Reviews

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Building and Environment

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Renewable and Sustainable Energy Reviews

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Journal of Cleaner Production

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Gondwana Research

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Journal of Cleaner Production

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Next Sustainability

-
Reviewed for Energy for Sustainable Development

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Applied Economics

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Research in International Business and Finance

-
Reviewed for Resources Policy

-
Reviewed for International Review of Financial Analysis

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Financial Innovation

-
Reviewed for Journal of Cleaner Production

-
Reviewed for Asia-Pacific Financial Markets

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Plos One

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Journal of Risk and Financial Management

-
Reviewed for Cogent Business & Management

-
Reviewed for International Journal of Financial Studies

-
Reviewed for Gondwana Research

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Science of the Total Environment

-
Reviewed for Energy Policy

-
Reviewed for Sustainable Cities and Society

-
Reviewed for International Journal of Environmental Research and Public Health

-
Reviewed for Sustainable Cities and Society

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Cogent Business & Management

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Forests

-
Reviewed for Energy Policy

-
Reviewed for Renewable Energy

-
Reviewed for Gondwana Research

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Energies

-
Reviewed for Sustainable Cities and Society

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Cogent Business & Management

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Environmental Challenges

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Environment, Development and Sustainability

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Energy for Sustainable Development

-
Reviewed for Environmental Modeling and Assessment

-
Reviewed for Energy for Sustainable Development

-
Reviewed for International Journal of Environmental Research and Public Health

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Renewable Energy

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Economies

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Renewable Energy

-
Reviewed for Applied Economics

-
Reviewed for Research in International Business and Finance

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Cogent Economics & Finance

-
Reviewed for Environmental Development

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Cogent Social Sciences

-
Reviewed for Applied Economics

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Financial Innovation

-
Reviewed for Energy Reports

-
Reviewed for Heliyon

-
Reviewed for Economies

-
Reviewed for The Journal of Economic Asymmetries

-
Reviewed for Financial Innovation
